TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 7 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phước Toàn**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Văn Hồng**.

2/ Ông **Lâm Văn Tùng**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Kim Tỏa** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông **Giang Tấn Sỹ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2024/TLST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS, ngày 17/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 156/2024/HSST-QĐ ngày 05/7/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn T**, sinh ngày: 15/6/1996, tại thị xã Ngã Năm, Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm Tân T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn H (c) và bà Lê Thị D, sinh năm 1977 (s); Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 23/9/2019 bị Ủy ban nhân dân Phường 2 ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 10/01/2024 bị Ủy ban nhân dân Phường 2 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: có tiền sự. Bị cáo bị khởi tố ngày 10/01/2024 và bị bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1/ Ông **Lâm Văn T**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm Tân T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông **Lê Văn S**, sinh năm 1995. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Phước T, xã Mỹ P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Đoàn Thanh P**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông **Lê Vủ L**, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm Vĩnh M, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Khóm C, phường A, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Những người làm chứng:

1/ Bà **Tăng Thị Mộng T**, sinh năm 1991 (vắng mặt)

2/ Ông **Lê Văn K**, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: khóm Tân T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2024 bị cáo Phan Văn T từ nhà đi bộ đến nhà của ông Lâm Văn T, ở khóm Tân T, phường B, thị xã N. Khi đến bị cáo thấy ông Lâm Văn T, ông Lâm Văn N và Lê Văn K đang ngồi uống rượu thì bị cáo T đi vào và được Lâm Văn T mời uống rượu chung. Nhậu được khoảng 30 phút thì ông Lâm Văn N và Lê Văn K từ giã ra về trước, còn lại bị cáo và ông Lâm Văn T tiếp tục ngồi uống rượu. Lúc này, bị cáo nói "uống rượu không nổi" và hỏi mượn chiếc xe mô tô của ông T để đi mua bia về nhậu tiếp, nghe vậy ông T đồng ý và giao chìa khóa cùng chiếc xe mô tô biển số 61E1- 272.64 cho bị cáo T chạy đi. Trên đường đi, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông T bằng cách đem chiếc xe mô tô đi cầm để lấy tiền tiêu xài. Bị cáo điều khiển xe mô tô chạy đến nhà của ông Đoàn Thanh P, ở Khóm A, phường A, thị xã N để cầm chiếc xe mô tô biển số 61E1- 272.64 cho ông Phong lấy số tiền 2.000.000 đồng rồi bỏ trốn. Đến ngày 02/01/2024 không thấy bị cáo T đem xe mô tô về trả, nên ông T đến trình báo cho Công an Phường 2, thị xã Ngã Năm biết vụ việc. Đến ngày 10/01/2024 thì bị cáo T bị bắt.

Quá trình điều tra, bị cáo T còn khai nhận. Trước đó vào khoảng 02 giờ sáng ngày 12/11/2023 bị cáo T đi xe ôm đến nhà của ông Lê Văn S (em rể của bị cáo), địa chỉ: ấp Phước T, xã Mỹ P, huyện M chơi và sau đó uống rượu. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày 12/11/2023 ông S điều khiển xe mô tô biển số 51N2- 5580 chở bị cáo đi đến nhà của ông Lê Văn K (ông ngoại bị cáo), địa chỉ: khóm Tân T, phường B, thị xã N. Tại đây, bị cáo rủ ông S tiếp tục uống rượu và được ông S đồng ý. Bị cáo kêu ông S đưa tiền và giao xe mô tô để bị cáo đi mua cá về làm mồi nhậu. Sau đó, ông S đưa cho bị cáo số tiền 15.000 đồng và giao chiếc xe mô tô

biển số 51N2- 5580 để bị cáo T chạy đi. Sau khi mượn được tài sản, bị cáo điều khiển chiếc xe mô tô đi xuống khu vực xã Vĩnh P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, gặp người thanh niên xưng tên "Đủ" (bị cáo không rõ họ tên, địa chỉ) rủ nhau chơi game, do thua game hết tiền thì bị cáo đem cầm chiếc xe mô tô biển số 51N2- 5580 cho người thanh niên tên "Đủ" lấy số tiền 1.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐG ngày 10/01/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 61E1- 272.64 của bị hại Lâm Văn T giá trị còn lại số tiền 6.000.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐG ngày 02/4/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu PUSACO, biển kiểm soát 51N2- 5580 của bị hại Lê Văn S giá trị còn lại số tiền 4.180.000 đồng.

Cáo trạng số 17A/CT-VKSNN ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như: Về tình tiết tăng nặng, bị cáo thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản 02 lần, tất cả đều trên 4.000.000 đồng nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015. Từ đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho ông Đoàn Thanh P số tiền 2.000.000 đồng. Đối với ông Đoàn Thanh P là người nhận cầm chiếc xe mô tô biển số 61E1- 272.64 của bị cáo Phan Văn T, xét thấy trong lúc giao dịch nhận cầm tài sản, thì ông Đoàn Thanh P không biết chiếc xe mô tô này do bị cáo mượn của người khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

- Bị cáo Phan Văn T trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Đoàn Thanh P số tiền 2.000.000 đồng.

- Bị hại ông Lê Văn S trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt bị hại Lâm Văn T; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Thanh P, ông Lê Vủ L; người làm chứng bà Tăng Thị Mộng T, ông Lê Văn K. Xét thấy, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra. Đồng thời, bị hại cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên việc vắng mặt của họ không cản trở đến việc xét xử đối với hành vi của bị cáo. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 01/01/2024 tại nhà của ông Lâm Văn T, ở khóm Tân T, phường B, thị xã N bị cáo hỏi mượn chiếc xe mô tô biển số 61E1-272.64 của ông Lâm Văn T để đi mua bia về nhậu. Sau khi mượn được xe bị cáo liền điều khiển xe chạy đến nhà của ông Đoàn Thanh P, ở Khóm A, phường A, thị xã N để cầm chiếc xe mô tô biển số 61E1- 272.64 cho ông Phong lấy số tiền 2.000.000 đồng rồi bỏ trốn. Theo kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐG ngày 10/01/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 61E1- 272.64 của bị hại Lâm Văn T giá trị còn lại số tiền 6.000.000 đồng. Ngoài ra, trước đó vào khoảng 06 giờ, ngày 12/11/2023 tại nhà của ông Lê Văn K, địa chỉ: khóm Tân T, phường B, thị xã N bị cáo hỏi mượn xe mô tô biển số 51N2- 5580 của ông Lê Văn S để đi mua cá về làm mồi nhậu. Sau khi mượn được xe thì bị cáo điều khiển chạy đi xuống khu vực xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu và gặp người thanh niên xưng tên "Đủ" (bị cáo không rõ họ tên, địa chỉ) cầm lấy số tiền 1.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Theo kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐG ngày 02/4/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu PUSACO, biển kiểm soát 51N2- 5580 của bị hại Lê Văn S giá trị còn lại số tiền 4.180.000 đồng. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình

điều tra. Đồng thời, lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ. Nên có căn cứ xác định hành vi nêu trên của bị cáo Phan Văn T đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 17A/CT-VKSNN ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên HĐXX chấp nhận.

[5] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật; Bản thân bị cáo cũng hiểu rõ người nào lạm dụng tín nhiệm của người khác để chiếm đoạt tài sản sẽ bị pháp luật trừng trị. Nhận thức như vậy nhưng với bản tính lười lao động mà chỉ muốn hưởng thụ tài sản của người khác, bị cáo đã cố ý lợi dụng lòng tin của các bị hại để hỏi mượn lấy tài sản và dùng hành vi gian dối bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện 02 lần lạm dụng tín nhiệm của các bị hại để chiếm đoạt tài sản vào ngày 12/11/2023 và ngày 01/01/2024 mỗi lần chiếm đoạt tài sản đều có giá trị trên 4.000.000 đồng nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có trình độ học vấn thấp (không biết chữ) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị xem xét và áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở và phù hợp theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Thanh P có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường bồi thường số tiền này. Từ đó, HĐXX ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Phong với tổng số tiền 2.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với ông Đoàn Thanh P là người nhận cầm chiếc xe mô tô biển số 61E1- 272.64 của bị cáo. Tuy nhiên, ông Phong không biết chiếc xe mô tô này do bị cáo mượn của người khác. Đồng thời, khi xảy ra vụ việc ông Phong cũng giao lại cho Cơ quan điều tra để trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an thị xã Ngã Năm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Đoàn Thanh P là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phan Văn T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Đoàn Thanh P với tổng số tiền là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án

3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Tổng cộng là 500.000 đồng (năm trăm ngàn)

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- UBND Phường 2, thị xã Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Toàn